

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~3471~~/UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 6 năm 2018

V/v tình hình sản xuất của  
các tàu cá đóng mới theo  
Nghị định số 67/2014/NĐ-  
CP của Chính phủ

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 5011
	Ngày: 15/6/18
	Chuyên: .....

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Công văn số 4198/BNN-TCTS ngày 01/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc báo cáo tình hình sản xuất của các tàu cá đóng mới theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nội dung như sau:

1. Rà soát, đánh giá hiệu quả sản xuất của các tàu theo từng nhóm nghề, vật liệu đóng tàu (như Phụ lục kèm theo).

2. Những khó khăn, tồn tại và nguyên nhân của cá tàu sản xuất đạt hiệu quả sản xuất thấp, những tàu cá nằm bờ:

a) Khó khăn:

- Ngay từ khi nhận tàu đưa vào hoạt động khai thác đối với tàu vỏ thép thường xảy ra những hư hỏng các hệ thống phục vụ khai thác đánh bắt, tuy đã sửa chữa, khắc phục được nhưng các chuyến biển đầu tiên bị thua lỗ làm ảnh hưởng tâm lý của thuyền viên trên tàu, không muốn làm việc trên những tàu khai thác không hiệu quả.

- Việc trả nợ cho các Ngân hàng thương mại rất khó thực hiện theo đúng hợp đồng tín dụng đã ký kết, có thể dẫn đến không thực hiện được kế hoạch trả nợ và bị chuyển sang nợ xấu.

- Tỉnh Quảng Ngãi đã hoàn tất các thủ tục hồ sơ theo đúng thời gian và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho 02 tàu cá đóng mới hưởng chính sách hỗ trợ một lần sau đầu tư (Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 cho ông Đinh Tấn Lợi và Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/01/2018 cho ông Dương Văn Rin) theo Quyết định số 47/2016/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, nhưng đến nay vẫn chưa nhận được tiền hỗ trợ.

b) Tồn tại và nguyên nhân:

- Vốn đầu tư cho một tàu vỏ thép quá lớn, trong khi giá và sản lượng đánh bắt không tăng dẫn đến không đủ chi phí bỏ ra cho từng chuyến biển, trong khi kỳ hạn trả nợ Ngân hàng phải thực hiện.

- Một số chủ tàu vỏ thép có ý định chuyển đổi nghề với hy vọng thay đổi cách sản xuất để có thu nhập nhưng thiếu nguồn vốn để cải hoán và mua sắm trang thiết bị tàu.

- Đã có hiện tượng tàu dịch vụ hậu cần vỏ thép của ông Nguyễn Ngọc Nhiên huyện Lý Sơn chây ì trong việc trả nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng đã khởi kiện tại Tòa án huyện Lý Sơn.

3. Đề xuất một số giải pháp để tháo gỡ những khó khăn, tồn tại và các nguyên nhân để hỗ trợ ngư dân bám biển sản xuất đạt hiệu quả:

- Có cơ chế điều chỉnh cơ cấu lịch trả nợ tăng dần cho những năm sau cho hợp lý để tránh nợ xấu, nhất là đối với khoản vay đóng tàu vỏ thép.

- Tiếp tục duy trì chính sách hỗ trợ cho chủ tàu theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ để vận động, khuyến khích chủ tàu vươn khơi bám biển kết hợp sản xuất và bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc.

- Sớm hỗ trợ kinh phí cho chủ tàu cá đóng mới theo Quyết định số 47/2016/QĐ-TTg để bà con mạnh dạn tham gia thực hiện chính sách hỗ trợ một lần sau đầu tư theo Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NNTN (Vũ 350).

**KT. CHỦ TỊCH**  
**ĐÓNG CHỮ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bính

Phụ lục

BẢNG CHÊ TÍNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TÀU CÁ VAY VỐN ĐÓNG MỚI

THEO QUY ĐỊNH SỐ 67/2014/NĐ-CP NGÀY 07/7/2014 CỦA CHÍNH PHỦ

QUY ĐỊNH SỐ 3471/UBND-NNTN NGÀY 15/6/2018 CỦA UBND TỈNH QUẢNG NGÃI



TT	Họ và tên	Địa chỉ	Số đăng ký	Nghề khai thác	Vật liệu vỏ	Lmax (m)	Công suất máy chính (CV)	Ngày xuất xưởng	Số chuyến biển/năm (từ khi xuất xưởng)	Tình trạng kỹ thuật của tàu cá hiện nay			Hiệu quả khai thác của tàu (tính trung bình các chuyến biển)		
										Hoạt động bình thường	Đang duy tu bảo dưỡng	Phải nằm bờ do hư hỏng sự cố kỹ thuật	Loại 1 Có lái	Loại 2 hòa vốn	Loại 3 Lỗ
1	Nguyễn Sáu	Phố Thạnh, Đức Phổ	98919	VÂY	gỗ	22	405+360	11/3/2015	10	X				X	
2	Lê Thăng Sơn	Nghĩa An, TP Q.Ngãi	92773	RÊ	gỗ	19,7	408	31/8/2015	10	X			X		
3	Nguyễn Đình Quang	Phố An, Đức Phổ	98479	VÂY	gỗ	22	540+190	4/9/2015	10	X			X		
4	Công ty CP thủy sản Lý Sơn (01)	An Vĩnh, Lý Sơn	96699	DVHC	thép	45,68	450+450	19/02/2016	10	X				X	
5	Công ty CP thủy sản Lý Sơn (02)	An Vĩnh, Lý Sơn		VÂY	thép		829						Tàu đang thi công tại Nhà máy đóng tàu X46 - Hải Phòng		
6	Phạm Ngọc Ánh	Bình Chánh, B. Sơn	90541	RÊ	gỗ	24	748	4/12/2015	10	X				X	
7	Nguyễn Xiêm	An Vĩnh, Lý Sơn	96899	DVHC	thép	34,86	940	23/3/2016	7	X				X	
8	Nguyễn Ngọc Nhiên	An Vĩnh, Lý Sơn	96707	DVHC	thép	22,6	500	3/12/2015	7	X				X	
9	Nguyễn Đức Hà	Bình Chánh, Bình Sơn	95474	CẦU	gỗ	24	829	29/02/2016	3	X			X		
10	Bùi Văn Trung	Bình Chánh, Bình Sơn	90857	CẦU	gỗ	24	829	1/3/2016	3	X			X		
11	Ngô Văn Thân	Bình Chánh, Bình Sơn	95726	CẦU	gỗ	24	829	29/02/2016	3	X			X		
12	Võ Văn Hân	Bình Châu, Bình Sơn	90999	RÊ	thép	27,8	811	4/2/2016	4	X					X
13	Bùi Đức Thanh	Bình Chánh, Bình Sơn	90594	CẦU	gỗ	24	748	3/3/2016	3	X			X		
14	Đông Hoàng Vũ	Phố Quang, Đức Phổ	94999	RÊ	gỗ	22	730	2/11/2015	8	X					X
15	Phan Văn Thái	Phố Thạnh, Đức Phổ	98198	RÊ	gỗ	23	713	9/11/2015	10	X			X		
16	Ngô Thanh Phong	Bình Chánh, Bình Sơn	95179	RÊ	thép	27,8	811	12/5/2016	10	X				X	
17	Võ Văn Tinh	Bình Đông, Bình Sơn	95888	RÊ	thép	27,8	811	10/5/2016	10	X				X	

18	Đông Văn Tường	Phò Quang, Đức Phò	94693	RÊ	gỗ	22	823	14/6/2016	10	X			X	
19	Trương Văn Chín	Phò Quang, Đức Phò	94749	VÂY	thép	27	822	7/8/2017	8	X				X
20	Nguyễn Thanh Hồng	Tịnh Kỳ, TPQ Ngãi	91131	CHỤP	thép	27,5	803	12/7/2016	8	X				X
21	Lê Thăng Xin	Nghĩa An, TP.Q Ngãi	92909	RÊ	gỗ	19,5	450	16/8/2016	10	X			X	
22	Huỳnh Tấn Nghĩa	Nghĩa An, TP.Q Ngãi	97239	RÊ	gỗ	20,4	500	11/8/2016	10	X			X	
23	Lê Tấn Cu	Nghĩa An, TP QNgãi	97208	RÊ	gỗ	20,6	500	11/8/2016	10	X			X	
24	Trần Bình Nguyên	Nghĩa An, TP.Q Ngãi	97659	RÊ	gỗ	21	450	1/8/2016	11	X			X	
25	Dương Hận	Nghĩa An, TP.Q Ngãi	97625	RÊ	gỗ	19,5	450	1/8/2016	11	X			X	
26	Trần Chiền	Nghĩa An, TP.Q Ngãi	97945	RÊ	gỗ	21	450	1/8/2016	10	X			X	
27	Lê Nô	Nghĩa An, TP.Q Ngãi	92602	RÊ	gỗ	19,5	450	26/8/2016	10	X			X	
28	Trần Cờ	Nghĩa An, TP.Q Ngãi	92918	RÊ	gỗ	19,5	450+400	1/9/2016	10	X			X	
29	Nguyễn Đức Thảo	Nghĩa Phú, TP. Q Ngãi	97967	RÊ	gỗ	23,1	823	1/9/2016	8	X			X	
30	Trần Tèo	Nghĩa An, TP QNgãi	97454	RÊ	gỗ	19,7	450	9/10/2016	10	X			X	
31	Trần Nhan	Nghĩa An, TP QNgãi	97120	RÊ	gỗ	19,7	450	9/10/2016	10	X			X	
32	Phạm Trí Thức	Tịnh Kỳ, TPQ Ngãi	91999	RÊ	thép	27,9	829	5/11/2016	9	X				X
33	Huỳnh Cuộc	Nghĩa An, TP QNgãi	92304	RÊ	gỗ	20,1	450	23/12/2016	10	X			X	
34	Huỳnh Thanh Tuấn	Nghĩa An, TP QNgãi	92313	RÊ	gỗ	20,1	450	23/12/2016	10	X			X	
35	Ao Xuân Tiến	Bình Hải, Bình Sơn	90599	VÂY	gỗ	22	823	18/11/2017	10	X				X
36	Nguyễn Văn Trung	Bình Chánh, Bình Sơn	95183	VÂY	gỗ	22	823	3/10/2017	Bị tai nạn chìm, Bảo hiểm đang xem xét bồi thường					
37	HTXDV và KTXB P.Quang	Phò Quang, Đức Phò	98797	RÊ	gỗ	19	718	13/10/2015	8	X			X	
38	Nguyễn Thủy	Nghĩa An, TP QNgãi	92258	RÊ	gỗ	19,5	540	15/6/2017	10	X			X	
39	Trần Văn sinh	Nghĩa An, TP QNgãi	92026	RÊ	gỗ	21	540	3/5/2017	10	X			X	
40	Nguyễn Mười	Nghĩa An, TP QNgãi	92259	RÊ	gỗ	24,5	823	4/7/2017	9	X			X	
41	Công ty TNHH MTV MTV Cư Lên	Nghĩa An, TP QNgãi	92899	DVHC	thép	31,2	940	23/01/2018	Chưa đưa vào hoạt động					
42	Trần Gió	Nghĩa An, TP QNgãi	97032	RÊ	gỗ	21	540	29/8/2017	6	X			X	
43	Đặng Nờ	Nghĩa An, TP QNgãi	97466	RÊ	gỗ	21	540	29/8/2017	6	X			X	
44	Phạm Văn Hay	Nghĩa An, TP QNgãi	92422	RÊ	gỗ	22,7	540+240	17/10/2017	10	X			X	

45	Võ Mai Lên	Nghĩa An, TP QNgãi	92747	RÊ	gỗ	20,7	540+190	17/12/2017	6	X			X		
46	Cao Vào	Nghĩa An, TP QNgãi	92654	RÊ	gỗ	22	540+220	28/12/2017	7	X			X		
47	Võ Rị	Nghĩa An, TP QNgãi	92655	RÊ	gỗ	21	540+190	28/12/2017	7	X			X		
48	Trần Quốc Đạt	Nghĩa An, TP QNgãi	92840	RÊ	gỗ	21	540	24/10/2017	7	X			X		
49	Lê Hồng Vinh	Nghĩa An, TP QNgãi	97509	RÊ	gỗ	21	540+182	22/9/2017	8	X			X		
50	Phạm Xin	Nghĩa An, TP QNgãi	92350	RÊ	gỗ	21	500	26/9/2017	8	X			X		
51	Nguyễn Văn Phước	Nghĩa An, TP QNgãi	92179	RÊ	gỗ	21	540	22/9/2017	7	X			X		
52	Trần Ni	Nghĩa An, TP QNgãi	97413	RÊ	gỗ	21	540	19/10/2017	7	X			X		
53	Phạm Văn Quang	Nghĩa An, TP QNgãi	92277	RÊ	gỗ	20,7	500+240	22/9/2017	7	X			X		
54	Võ Văn Bánh	Nghĩa An, TP QNgãi	92393	RÊ	gỗ	20,7	500	9/10/2017	8	X			X		
55	Trần Văn Bèo	Nghĩa An, TP QNgãi	92229	RÊ	gỗ	22,7	500+360	22/9/2017	8	X			X		
56	Dương Tấn Tài	Nghĩa An, TP QNgãi	92563	RÊ	gỗ	21	540	4/1/2018	4	X			X		
57	Phạm Ngọc Hải	Nghĩa An, TP QNgãi	92410	RÊ	gỗ	21	550	11/10/2017	7	X			X		
58	Lê Tuấn Tấn	Nghĩa An, TP QNgãi	92633	RÊ	gỗ	21	540	6/11/2017	8	X			X		
59	Nguyễn Văn Cu	Nghĩa An, TP QNgãi	92646	RÊ	gỗ	21	790	12/8/2017	7	X			X		
60	Lê Văn Muội	Nghĩa An, TP QNgãi	92607	RÊ	gỗ	21	500	2/3/2018	8	X			X		
61	Cao Văn Tài	Nghĩa An, TP QNgãi	92595	RÊ	gỗ	21	750	13/02/2018	7	X			X		
62	Cao Tân	Nghĩa An, TP QNgãi	92605	RÊ	gỗ	20	790	13/02/2018	7	X			X		
63	Dương Văn Rin (QĐ 47)	Bình Châu, Bình Sơn	95537	DVHC	composite	24	850	11/10/2017	7	X			X		
64	Đình Tấn Lợi (QĐ 47)	Phổ Quang, Đức Phổ	98595	VÂY	gỗ	20,7	826	25/4/2017	8	X			X		

\* Ghi chú: Tàu cá vỏ thép của ông Nguyễn Xiêm (TT 07) đã được Công ty đóng tàu Nam Triệu thực hiện thay mới máy chính và hỗ trợ thiệt hại 150 triệu đồng trong thời gian nằm bờ từ tháng 10/2017 đến tháng 3/2018)